

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 66/2021/HS-ST

Ngày: 22/12/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Dung

Ông Nguyễn Thanh Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hùng Png – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2021/TLST-HS ngày 06/4/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Trường G, sinh năm 1998, Hộ khẩu thường trú: Số 24, đường 11, khu phố NĐ 1, phường DA, thành phố DA, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Không cố định; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quý Hải và bà Nguyễn Thị Hương.

Tiền án; Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Tại bản án số 03/2016/HSST ngày 05/01/2016 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt Nguyễn Trường G 01 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Tại bản án số 249/2016/HSST ngày 18/8/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, xử phạt Nguyễn Trường G 01 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt tại bản án số 03/2016/HSST ngày 05/01/2016 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, G phải chịu mức án 02 năm tù.

Bị cáo đã chấp hành xong 02 bản án nêu trên.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/12/2021 tới nay. Có mặt tại phiên tòa

Bị hại:

- Thị G, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 02, ấp 1, xã AK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

- Phan Thanh P, sinh năm 1999

Địa chỉ: Tổ 04, ấp TT, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

- Hoàng Thị T, sinh năm 1999

Hộ khẩu thường trú: Thôn BN, xã BGM, huyện BGM, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay: Khu phố PT, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

- Điều Minh X, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ 02, ấp 4, xã AK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

- Lê Duy K, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp PB, xã QT, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long

Người làm chứng

Lê Thị Dạ T1, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 05, ấp LH, xã TH, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trường G là người không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài cá nhân, G đã thực hiện các hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 9/2020 thông qua ứng dụng Zalo, Nguyễn Trường G quen biết với chị Thị G. Vào khoảng 07 giờ sáng ngày 27/10/2020, G nhắn tin hẹn gặp chị Gái đến quán cà phê Làn Sóng Trẻ tại tổ 05, khu phố Phú Hưng, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long để gặp mặt thì chị Gái đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner biển số 93C1- 222.48 đến gặp G cùng uống nước và nói chuyện. Lúc này G nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của chị Thị G nên G giả vờ hỏi mượn xe của chị Thị G để đi rút tiền, chị G tưởng thật nên cho G mượn xe. Sau khi nhận được xe mô tô của chị Thị G, G điều khiển xe đến thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người chưa rõ nhân thân với giá 9.500.000đ (chín triệu năm trăm nghìn đồng) rồi tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Chờ đến khoảng 14 giờ cùng ngày, không thấy G trả xe nên chị Thị G đã tới Công an phường Phú Thịnh tố cáo G.

Vụ thứ hai: Ngày 01/11/2020, G đến nhà trọ Phụng thuộc tổ 01, khu phố Phú Hưng, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long để chơi với bạn. Tại đây G nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 93H1-251.45 của vợ chồng anh Phan Thanh P chị Hoàng Thị T nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. G giả vờ nói với anh P cho mượn xe để đi mua cơm, anh P tưởng thật nên cho G mượn xe. Sau khi nhận được xe, G điều khiển xe mô tô của anh P đến khu vực Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh và mua một bộ vỏ ngoài (thường gọi là đồ nhựa) của xe màu đen nhám thay cho bộ vỏ cũ rồi bán chiếc xe trên cho Lê Duy Khánh với giá 9.000.000đ (chín triệu đồng) và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Anh P chờ đến ngày 04/11/2020 không thấy G trả xe nên tố cáo G với Công an phường Phú Thịnh.

Ngày 24/12/2020, Nguyễn Trường G bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố bị can, tạm giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Quá trình điều tra G đã khai ra các vụ chiếm đoạt xe mô tô

trên địa bàn thị xã Bình Long nên vụ việc được thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bình Long điều tra làm rõ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bình Long kết luận: “01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer màu đen nhám, BSKS 93C - 222.48 trị giá: 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng)”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bình Long kết luận: “01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ nâu, BSKS 93H1-251.45, SM JF66E489445, SK 581XGY567454 trị giá: 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng)”.

Bản Cáo trạng số 15/CT – VKS ngày 02/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố bị cáo Nguyễn Trường G về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trường G khai nhận: Bản thân có ý định chiếm đoạt xe mô tô để bán lấy tiền tiêu xài nên đã lợi dụng sự tin tưởng của chị Thị G và anh Phan Thanh P để mượn xe rồi chiếm đoạt như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Những người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe bị chiếm đoạt theo như biên bản định giá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long luận tội bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân xấu, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; các tài liệu chứng cứ do bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về chứng cứ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay chị Thị G là người bị hại vắng mặt nhưng xét thấy việc vắng mặt của chị Thị G không ảnh hưởng tới việc xét xử nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt chị Thị G.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trường G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm

chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập về thời gian địa điểm và cách thức thực hiện tội phạm, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Thể hiện: Nguyễn Trường G có mục đích chiếm đoạt xe mô tô để bán lấy tiền tiêu xài. Trong tháng 9 và tháng 11 năm 2020 Nguyễn Trường G đã lợi dụng sự quen biết với chị Thị G và anh Phan Thanh P để mượn xe mô tô của họ rồi đem bán lấy tiền tiêu xài. Với thủ đoạn này G đã chiếm đoạt của chị Thị G một xe mô tô hiệu Honda Winer trị giá 21.000.000 đồng; chiếm đoạt của anh Phan Thanh P một xe mô tô hiệu Honda Vision trị giá 16.000.000 đồng nên hành vi của G đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điều 174 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là lợi dụng sự quen biết với các bị hại, dùng thủ đoạn gian dối mượn xe mô tô của họ rồi chiếm đoạt mang bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi này đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của các bị hại, vi phạm đến pháp luật hình sự, gây thất thoát tài sản và mất an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ hành vi của mình là phạm tội nhưng vì động cơ tư lợi nên vẫn cố tình thực hiện, mục đích để bán lấy tiền tiêu xài. Bản thân bị cáo là một thanh niên khỏe mạnh, có đủ khả năng lao động để kiếm tiền một cách hợp pháp nhưng do bản tính chây lười, thích hưởng thụ nên bị cáo dùng thủ đoạn để chiếm đoạt tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử về các tội chiếm đoạt tài sản. Mặc dù những lần phạm tội trước không được tính là tiền án do khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng cũng cần phải xem xét khi quyết định hình phạt. Ngoài hành vi phạm tội tại địa bàn thị xã Bình Long, bị cáo còn liên tiếp phạm tội chiếm đoạt tài sản tại thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, các hành vi phạm tội này đang được các cơ quan tiến hành tố tụng tại địa phương nơi xảy ra tội phạm thụ lý giải quyết.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về phần dân sự: Cơ quan điều tra không thu hồi được hai xe mô tô mà bị cáo chiếm đoạt của các bị hại nên buộc bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe cho các bị hại.

Đối với xe mô tô Honda Winer biển số 93C – 22248 là tài sản chung của vợ chồng chị Thị G và anh Điều Minh X nên buộc bị cáo bồi thường cho chị Thị G và anh Điều Minh X trị giá chiếc xe này là 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng).

Đối với xe mô tô Honda Vision Biển số 93H1-251.45 thì tại phiên tòa chị Hoàng Thị T và anh Phan Thanh P trình bày và cung cấp các chứng cứ thể hiện xe này là tài sản riêng của chị T có trước khi kết hôn với anh P. Hiện nay anh P và chị T đã ly hôn và anh P, chị T yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe cho chị T là

phù hợp. Vì vậy buộc bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe này cho chị Hoàng Thị T là 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng).

Những vấn đề liên quan:

- Ngoài hành vi phạm tội tại địa bàn thị xã Bình Long thì bị cáo G còn có hành vi phạm tội tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh và tại thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Tòa án nhân dân thị xã Bình Long đã có Công văn gửi Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long yêu cầu liên hệ với các cơ quan tiến hành tố tụng của Quận Gò Vấp và thành phố Vũng Tàu để nhập các vụ án do bị cáo G thực hiện nhưng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long có văn bản trả lời không nhập các vụ án, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Vì vậy Tòa án nhân dân thị xã Bình Long tiến hành xét xử theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long.

- Anh Lê Duy K là người mua chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision do bị cáo chiếm đoạt nhưng khi mua anh Khánh không biết là tài sản phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bồi các lễ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường G (Long) phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51 điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 14/12/2021.

3. Về phân dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Trường G phải bồi thường cho chị Thị G và anh Điều Minh X giá trị chiếc xe mô tô Honda Winer Biển số 93C – 22248 là 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng); bồi thường cho chị Hoàng Thị T giá trị chiếc xe mô tô Honda Vision Biển số 93H1-251.45 là 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả các khoản tiền nêu trên thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trường G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.850.000đ (một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

- Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
 - VKSND TX Bình Long;
 - Cơ quan CSĐT-CA TX Bình Long;
 - Nhà tạm giữ-CA TX Bình Long;
 - THADS TX Bình Long;
 - Bị cáo;bị hại;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Phạm Bình